TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14 – ĐỒNG NAI** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**
Số: 22/2025/QĐCNTTLH	*Đồng Nai, ngày 25 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của bà Trương Thị Diễm Tr và ông Nguyễn Duy Kh .

Sau khi nghiên cứu: Đơn khởi kiện đề ngày 05/5/2025 về việc yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị Thùy Trang .

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 8 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

1. Bà Trương Thị Diễm Tr, sinh năm 1990

Nơi cư trú : Ấp Việt Tân, xã Lộc Quang, tỉnh Đồng Nai

2. Ông Nguyễn Duy Kh, sinh năm 1986

Nơi cư trú : Ấp Tân Hai, xã Lộc Quang, tỉnh Đồng Nai

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 08 tháng 8 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 08/8/2025 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Diễm Tr và ông Nguyễn Duy Kh thuận tình ly hôn.

2 .Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự như sau :

Ông Nguyễn Duy Kh tự nguyện nhận nuôi con tên Nguyễn Thị Kiều Mi, sinh ngày 07/9/2009.

- Về cấp dưỡng nuôi con : Vợ chồng tự thoả thuận

3. Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung .

4. Về nợ chung: Không có

- Về các vấn đề khác: Không có

"*Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự,*

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Các bên tham gia hoà giải
-VKSND kv 14
- Phòng THAkv14
- UBND xã. TT
- Lưu

THẨM PHÁN

Vũ Văn Thi